TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2018/DS- ST.
Ngày: 30-5-2018.
V/v "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. PHAN RANG-THÁP CHÀM,TỈNH NINH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Phước Trí.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Thanh Minh.
2. Ông Trương Thành Phương.

Thư ký phiên tòa: Ông Từ Công Từ Rượu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hồng Yến- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2018, tại phòng xử án Toà án nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 258/2017/TLST- DS ngày 23 tháng 11 năm 2017 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tìn dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2018/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2018/QĐST-DS ngày 04/5/2018; Quyết định tạm ngừng phiên tòa số: 03/2018/QĐST-DS ngày 23/5/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ (gọi tắt là Ngân hàng).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T – Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Công Đông Ph – Nhân viên phát triển kinh doanh – Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Ninh Thuận.

(Quyết định ủy quyền số 73/QĐUQ.NTN, ngày 02/11/2017, ông Ph có mặt).

Bị đơn: bà Lê Thị Nh, sinh năm 1968 (vắng mặt).

Nơi cư trú: khu phố 3, phường B, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02-11-2017 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn ông Nguyễn Công Đông Ph trình bày:

Bà Lê Thị Nh đã vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đ theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ số 0141585201C15010 ngày 10/7/2015, cụ thể như sau: Số tiền vay: 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng);

Thời hạn vay: 05 tháng (từ ngày 22/7/2015 đến ngày 19/12/2015); Mục đích vay: kinh doanh; Lãi suất vay 13%/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn; Lịch sử trả nợ: Tiền gốc đã trả: 6.035.723 đồng; Tiền lãi trong hạn đã trả: 1.083.334 đồng; lãi quá hạn đã trả: 23.719đ. Tổng dư nợ của bà Lê Thị Nh tính đến ngày 23/5/2018 là 20.670388đồng. Trong đó: nợ gốc: 13.964.277đồng; nợ lãi quá hạn: 6.706.111đồng. Đến nay, toàn bộ nợ vay theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ nêu trên đã quá hạn. Do vậy bà Lê Thị Nh đã vi phạm hợp đồng tín dụng với Ngân hàng về việc trả nợ vay. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Lê Thị Nh phải trả toàn bộ nợ vay cho Ngân hàng tổng số nợ tính đến ngày 23/5/2018 là 20.670388đồng. Trong đó: nợ gốc: 13.964.277đồng; nợ lãi quá hạn: 6.706.111đồng. Yêu cầu Tòa án buộc bà Lê Thị Nh phải tiếp tục trả lãi phát sinh đối với số nợ trên tính từ ngày 24/5/2018 và lãi suất theo nội dung Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ đã được ký kết cho đến khi bà Nh trả hết nợ vay.

Bị đơn bà Lê Thị Nh đã được Tòa án niêm yết triệu tập hợp lệ đến Tòa án để ghi lời khai vào ngày 26/01/2018, tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 09/3/2018 và ngày 26/3/2018. Tòa án đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử vào ngày 17/4/2018 nhưng bà Nh vẫn không có mặt tại Tòa án, do đó Tòa án không ghi lời khai và không tiến hành phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải được.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Phan Rang – Tháp Chàm:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp. Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký luôn tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và người tham gia tố tụng dân sự là nguyên đơn luôn chấp hành pháp luật. Riêng bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng Tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định và xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà. Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Ngân hàng TMCP Đ khởi kiện bà Lê Thị Nh về hợp đồng tín dụng. Căn cứ Biên bản xác minh ngày 26/01/2018 của Tòa án nhân dân Tp. Phan Rang – Tháp Chàm, bà Nhung hiện cư trú tại khu phố 3, phường B, Tp. Phan Rang – Tháp Chàm. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Tp. Phan Rang – Tháp Chàm theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1

Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

Về sự vắng mặt của bị đơn bà Lê Thị Nh: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án không tống đạt được Thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn do bị đơn không có mặt tại địa chỉ nguyên đơn cung cấp. Tuy nhiên, nguyên đơn đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ cư trú của bị đơn ghi trong giao dịch Hợp đồng tín dụng. Việc bị đơn không có mặt ở địa phương và thay đổi nơi cư trú mà không thông báo cho phía nguyên đơn về nơi cư trú mới theo khoản 3 Điều 40 Bộ luật dân sự năm 2015 thì được coi là cố tình che giấu địa chỉ. Tòa án đã thực hiện việc tống đạt văn bản tố tụng theo thủ tục chung thông qua hình thức niêm yết công khai các văn bản tố tụng cho bị đơn nhưng bà Nh vẫn vắng mặt không có lý do và không cung cấp tài liệu chứng cứ gì cho Tòa án. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là có căn cứ.

Về nội dung:

[2] Căn cứ Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ số 0141585201C15010 ngày 10/7/2015 và lời trình bày của đại diện nguyên đơn thể hiện Ngân hàng TMCP Đ đã giải ngân cho bà Nh vay số tiền 20.000.000 đồng, thời hạn vay 05 tháng, lãi suất 13%/ năm là có thật. Quá trình thực hiện hợp đồng đã thanh toán theo hợp đồng đã ký, cụ thể như sau: Tiền gốc đã trả: 6.035.723 đồng; Tiền lãi trong hạn đã trả: 1.083.334 đồng; lãi quá hạn đã trả: 23.719đ. Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Lê Thị Nh trả số nợ tạm tính đến ngày 23/5/2018 tổng cộng số nợ cả gốc và lãi là 20.670.388đồng. Trong đó: nợ gốc: 13.964.277đồng; nợ lãi quá hạn: 6.706.111đồng. Ngân hàng yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kể từ ngày 24/5/2018 cho đến khi bà Nh trả hết nợ vay là có căn cứ.

[3] Do bà Nh vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng được quyền chuyển khoản nợ gốc quá hạn chưa thanh toán sang lãi quá hạn và áp dụng lãi quá hạn quy định tại mục IV của Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ là phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước về việc cho vay của các tổ chức tín dụng tại điều 3 và điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Mặc khác, bị đơn bà Nh không có ý kiến gì đối với yêu cầu của nguyên đơn và cũng không phản đối chứng cứ do nguyên đơn cung cấp nên đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh (khoản 2 điều 92 của BLTTDS).

Căn cứ các điều 357, 463, 466, 468 và 688 Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 3, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu này của nguyên đơn là có cơ sở nên chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 2 điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp

luật. Nguyên đơn không phải chịu án phí, được hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các điều 357, 463, 466, 468, 688 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 3, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Đ đối với bị đơn là bà Lê Thị Nh.

Buộc bà Lê Thị Nh có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền nợ vay theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ số 0141585201C15010 ngày 10/7/2015 tính đến ngày 23/5/2018 cả gốc và lãi là **20.670.000đ** *(hai mươi triệu sáu trăm bảy mươi ngàn đồng, đã làm tròn số).*

Bà Lê Thị Nh phải tiếp tục chịu lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán tính từ ngày 24/5/2018 theo mức lãi suất được thỏa thuận tại Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ đã ký cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Về án phí:

Bà Lê Thị Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 1.033.000đ *(một triệu không trăm ba mươi ba ngàn đồng, đã làm tròn số).*

Ngân hàng TMCP Đ không phải chịu án phí, được hoàn lại số tiền 475.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0014481 ngày 22/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Phan Rang – Tháp Chàm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn 15 ngày được tính kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. Phan Rang- Tháp Chàm;
- CC THADS TP.Phan Rang-Tháp Chàm;
- Các đương sự;
- Lưu HS + Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Phước Trí